NÂNG CAO VĂN HÓA PHÁP LUẬT CHO CÁC DOANH NGHIỆP Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

LÊ HOÀNG NAM
Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Nhận bài ngày 26/3/2025. Sửa chữa xong 02/4/2025. Duyệt đăng 07/4/2025.

Abstract

In the current conditions of developing a socialist-oriented market economy and international integration in our country, improving the legal culture for enterprises, business owners and employees is of urgent significance. This is an important condition for building a socialist rule of law state and a fair, democratic and civilized society. The article discusses the legal culture as well as the legal culture situation of enterprises in our country; affirming that the legal culture of Vietnamese enterprises still has certain limitations, especially the level of legal knowledge and the ability to use the law in business activities. Therefore, there is a need for positive solutions to improve the level of legal culture for Vietnamese enterprises today.

Keywords: *Legal culture, enterprises, law, legal knowledge, legal subjects.*

1. Đặt vấn đề

Ở nước ta hiện nay, doanh nghiệp vừa là chủ thể của nền kinh tế, vừa là "động lực"[4], đồng thời cũng là chủ thể văn hóa. Trong môi trường pháp luật, doanh nghiệp bộc lộ ra là chủ thể của văn hóa pháp luật. Văn hóa pháp luật là một bộ phận quan trọng của đời sống tinh thần xã hội. Sự phát triển đa dạng, phong phú của đời sống tinh thần con người nhờ sự kết hợp hài hòa các giá trị Chân - Thiện - Mỹ. Văn hóa pháp luật góp phần định hướng hoạt động pháp luật của các chủ thể kinh doanh theo cái chân, củng cố ý thức pháp luật theo quy luật hướng thiện và vươn tới cái mỹ. Trong điều kiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay, để có văn hóa pháp luật, các chủ thể doanh nghiệp sẽ phải mất một quá trình trau dồi, tích lũy tự giác và lâu dài.

2. Một số vấn đề về văn hóa pháp luật ở nước ta hiện nay

2.1. Văn hóa pháp luật

"Văn hóa pháp luật là một hệ thống các giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo và tích lũy trên cơ sở tri thức pháp luật, lòng tin, tình cảm đối với pháp luật và các mặt hoạt động pháp luật thực tiễn"[5]. Văn hóa pháp luật ra đời là quá trình kết tinh lâu dài của sự phát triển ý thức pháp luật của xã hội, phản ánh trình độ phát triển của xã hội có giai cấp. Sự ra đời của văn hóa pháp luật đã và đang góp phần tạo dựng môi trường xã hội - pháp lý lành mạnh, mang tính nhân văn sâu sắc để các thế hệ dựa trên công lý mà vươn tới hạnh phúc, tới một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Văn hóa pháp luật xác lập một hệ thống các giá trị pháp luật cho xã hội nhằm tạo ra các khuôn mẫu ứng xử, chuẩn mực hành vi phù hợp với các nguyên tắc, quy định của pháp luật [1]. Văn hóa pháp luật bao gồm: ý thức pháp luật, hệ thống pháp luật và các thiết chế pháp luật, hành vi pháp luật và lối sống theo pháp luật. Như vậy, có thể thấy khi bàn về văn hóa pháp luật là bàn về ý thức pháp luật, về hệ thống pháp luật, hành vi, lối sống theo pháp luật của cá nhân cũng như năng lực sử dụng pháp luật của mỗi cá nhân trong xã hội. Do đó, văn hóa pháp luật vừa là sản phẩm thể hiện trình độ phát triển của ý thức pháp luật xã hội đồng thời nó cũng là phương tiện để bảo vệ hệ thống pháp luật hiện hành theo xu hướng đi tới cái nhân đạo, nhân văn, tiến bộ, vì con người và vì sự phát triển chung của xã hội. Văn hóa pháp

Email: namlh@hnue.edu..vn

luật được tiếp cận từ nhiều phương diện khác nhau, đó có thể là văn hóa pháp luật của cá nhân hay một nhóm xã hội hoặc cũng có thể theo lĩnh vực tác động của văn hóa pháp luật. Ở đây, bài viết tiếp cận văn hóa pháp luật từ phương diện chủ thể kinh doanh – doanh nghiệp ở Việt Nam.

2.2. Tình hình văn hóa pháp luật của các doanh nghiệp nước ta hiện nay

2.2.1. Trình độ văn hóa pháp luật của các doanh nghiệp Việt Nam còn thấp, đặc biệt là năng lực vận dụng pháp luật trong giải quyết các tranh chấp quốc tế

Trong hoạt động kinh doanh, các doanh nghiệp ở nước ta hiện nay đều nhận thức được yêu cầu tuân thủ các giá trị pháp lý của nhà nước và trách nhiệm đối với xã hội, đòi hỏi hướng đến cái chân, vươn tới cái thiện và mỹ bằng góp phần xây dựng xã hội công bằng, hạnh phúc. Các chủ thể doanh nghiệp càng khẳng định các giá trị pháp luật là càng góp phần vào việc xây dựng văn hóa pháp luật. Thực trạng doanh nghiệp nước ta hiện nay là: "nhiều doanh nghiệp nhà nước chậm thực hiện cơ cấu lại và đổi mới cơ chế quản trị; thoái vốn, cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước còn gặp vướng mắc cả về thể chế và tổ chức thực hiện; hiệu quả sản xuất, kinh doanh còn thấp; tình trạng nợ, thua lỗ, lãng phí còn lớn; tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp còn hạn chế. Phần lớn doanh nghiệp tư nhân có quy mô nhỏ, trình độ công nghệ thấp, năng lực tài chính và quản trị yếu. Nhiều doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài công nghệ trung bình, gia công, lắp ráp, thiếu gắn kết, chuyển giao công nghệ, thúc đẩy doanh nghiệp trong nước phát triển. Đổi mới và phát triển kinh tế hợp tác còn chậm, nhiều hợp tác xã chưa làm tốt vai trò liên kết, hỗ trợ kinh tế hộ" [4]. Tuy nhiên, theo quy luật của thị trường và hội nhập quốc tế, thì hoạt động kinh tế càng ở trình độ cao và phạm vi thị trường càng mở rộng hội nhập quốc tế thì đòi hỏi doanh nghiệp càng phải có văn hóa pháp luật. Theo thống kê thì "năm 2022, VIAC thụ lý 292 vụ tranh chấp mới, tăng 8,15% số vụ tranh chấp so với năm 2021. Theo đó tổng số vụ tranh chấp VIAC thụ lý trong giai đoạn 1993 – 2022 là 2513 vụ tranh chấp, trong đó có 39,99% vụ tranh chấp trong nước và 60,01% vụ tranh chấp có yếu tố nước ngoài (bao gồm cả các vụ có ít nhất một bên là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài)"[8]. Vì vậy, khi bước vào hội nhập thì doanh nghiệp Việt Nam còn thiếu và yếu trong khả năng giải quyết các tranh chấp quốc tế và còn chịu nhiều thua thiệt. Bản thân hệ thống quy phạm pháp luật quốc tế thay đổi thường xuyên khiến các chủ thể doanh nghiệp bị động và cũng chưa hội tụ đủ các điều kiện chuẩn bị cho quá trình hội nhập sâu và rộng vào thị trường thế giới. Vì vậy, một yêu cầu cấp thiết đối với doanh nghiệp Việt Nam là trong thời gian tới cần chủ động, tích cực trong việc được trang bị và tự trang bị các tri thức pháp lý quốc tế cũng như nâng cao năng lực, kỹ năng giải quyết tranh chấp quốc tế.

2.2.2. Trình độ văn hóa pháp luật của doanh nghiệp đang trong quá trình hoàn thiện nên còn bộc lộ nhiều hiện tượng lách luật, thậm chí vi phạm luật trong các loại hình doanh nghiệp

Do kinh tế thị trường ở nước ta đang trong quá trình phát triển, hoàn thiện, thậm chí chưa được nhiều nước trên thế giới thừa nhận, đã bộc lộ nhiều hạn chế từ phía các doanh nghiệp. Do hệ quả của thói quen sản xuất nhỏ và cơ chế bao cấp, kinh tế thị trường mang tính chất "hoang dã", chụp giật, "bóc ngắn cắn dài" cùng tâm lý trốn tránh pháp luật tạo nên hiện tượng "lách luật", vị lợi trước mắt của các doanh nghiệp đã cản trở mục tiêu và chiến lược kinh doanh…Vì vậy, hiện tượng vi phạm pháp luật, lách luật, cạnh tranh không lành mạnh, thậm chí "hư vô pháp luật", thờ ơ với pháp luật trong quan hệ với nhà nước, người lao động, môi trường…trở nên phổ biến trong nền kinh tế. Theo "Sách trắng doanh nghiệp Việt Nam năm 2022", đến năm 2021, cả nước có 858.551 doanh nghiệp [7], thì có nhiều doanh nghiệp không xác minh được địa điểm – không làm thủ tục phá sản. Tổng số vụ đình công của công nhân trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chiếm đến 46,7%. Tại Thành phố Hồ Chí Minh, cảnh sát môi trường đã phát hiện từ năm 2010 đến năm 2012 có 275 cơ sở sản xuất công nghiệp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Bối cảnh khó khăn của nền kinh tế từ thời điểm dịch Covid (2020) đến nay đã phát lộ hàng loạt những hành vi phạm các chuẩn mực, giá trị pháp luật, môi trường pháp lý và kinh doanh phi văn hóa, đặc biệt là các hoạt động kinh doanh trên môi trường mạng xã hội, các nền tảng trực tuyến, marketing online…thể hiện tầm nhìn ngắn hạn của các doanh nghiệp như: quan hệ không lành mạnh về tín dụng giữa ngân hàng với bất động sản, trốn thuế, tham nhũng trong

doanh nghiệp nhà nước, bán thông tin cá nhân của khách hàng, bán hàng đa cấp bất chính, sản xuất hàng hóa kém chất lượng, sự không lành mạnh của hoạt động thương mại điện tử, gây ô nhiễm môi trường…Do đó, vấn đề nâng cao văn hóa pháp luật cho các doanh nghiệp trở nên bức thiết.

2.2.3. Trình độ văn hóa pháp luật của bản thân người lao động trong doanh nghiệp cũng còn khá thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu xây dựng văn hóa pháp luật kinh doanh hiện nay

Tại thời điểm 31/12/2020, tổng số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh là 14,7 triệu người. Chất lượng lao động của Việt nam được đánh giá không cao, "trong báo cáo Chỉ số năng lực cạnh tranh toàn cầu (GCI) 4.0 năm 2018, trụ cột 6 đánh giá về kỹ năng của người lao động Việt Nam chỉ đứng vị trí thứ 97/140 quốc gia. Trong đó, trình độ giáo dục của lực lượng lao động đứng vị trí thứ 98; chất lượng đào tạo nghề bị đánh giá thấp, đứng vị trí 115; kỹ năng của học sinh, sinh viên tốt nghiệp là 128; mức độ dễ dàng tìm kiếm lao động lành nghề tại thị trường Việt Nam đứng vị trí 104. Mặc dù số năm học trung bình của Việt Nam đạt 7,6 năm, cao hơn nhiều so với số năm học trung bình của Campuchia là 4,6 năm nhưng các chỉ số kỹ năng của lực lượng lao động Việt Nam chỉ tương đương với nước này và thấp hơn so với các nước trong khu vực. Những con số này đang phản ánh một thực tế rằng, chất lượng nguồn nhân lực của Việt Nam thấp so với thế giới và là yếu tố cản trở đến tăng trưởng kinh tế"[9]. Do đó, nhiều vấn đề phát sinh trong quá trình giải quyết các quan hệ việc làm, chính sách lao động, tiền lương, trợ cấp, bảo hiểm y tế, nhà ở….đối với lao động nước ta. Tuy nhiên, với trình độ còn hạn chế và với sự mất cân đối về lực lượng lao động với trình độ khác nhau trong các loại hình doanh nghiệp và khu vực kinh tế thì việc người lao động có ý thức pháp luật cao, có kỹ năng ứng xử theo pháp luật và biết sử dụng pháp luật thành thục là một thách thức đối với các doanh nghiệp ở Việt Nam. Hiện tượng người lao động bỏ việc, không tuân thủ hợp đồng lao động, vi phạm nội quy công ty… còn tồn tại trong nhiều khu vực kinh tế, đặc biệt là trong khu vực doanh nghiệp tư nhân.

3. Giải pháp nâng cao trình độ văn hóa pháp luật cho các doanh nghiệp ở nước ta hiện nay

Trong thời gian tới, doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp tư nhân nới riêng được coi là đòn bẩy, động lực của nền kinh tế. Vì vậy việc xây dựng văn hóa pháp luật cho doanh nghiệp, để từ doanh nhân đến người lao động có văn hóa pháp luật là một yêu cầu cấp thiết trong các chủ trương, chính sách đối với doanh nghiệp, doanh nhân của Đảng và Nhà nước. Do đó, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp:

3.1. Nâng cao ý thức pháp luật bằng việc trau dồi tri thức pháp luật cho doanh nhân và người lao động

Tháng 6 năm 2012, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã thông qua Luật số 14/2012/QH13 – Luật Phổ biến giáo dục pháp luật. Luật này chính thức có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2013. Tại Điều 8 của Luật quy định: Ngày 09 tháng 11 hằng năm là Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam [6]. Đây là ngày nhằm tôn vinh pháp luật và khuyến khích toàn dân sống là làm việc theo pháp luật, trong đó có các doanh nghiệp. Nâng cao ý thức pháp luật cho doanh nghiệp phải bắt đầu từ việc trau dồi tri thức pháp luật. Tri thức pháp luật giúp chủ thể doanh nghiệp phân tích, đánh giá đời sống kinh tế xã hội, từ đó vận dụng những hành vi pháp luật trong đời sống, góp phần xây dựng đời sống văn hóa pháp luật. Nâng cao tri thức pháp luật doanh nghiệp bằng việc nâng cao tri thức pháp luật cho doanh nhân và người lao động. Đối với doanh nhân, nhân cách và văn hóa doanh nhân được khẳng định bằng đạo đức và trí tuệ của họ [2]. Yếu tố trí tuệ là đặc điểm riêng có của doanh nhân – hạt nhân trong nhân cách tạo nên sự khác biệt của doanh nhân với các giai cấp xã hội khác. Tri thức pháp luật góp phần làm nên trí tuệ doanh nhân, hay nói cách khác đó chính là một phần hội tụ trong trí tuệ doanh nhân. Trong cái "Trí" – trình độ, sự hiểu biết, tri thức kinh doanh…của doanh nhân có tri thức pháp luật. Nó tạo nên sự vững chắc của trí tuệ trong kinh doanh cũng như khả năng nắm bắt và thực hiện hành động kinh doanh trên cơ sở chuẩn mực pháp luật của nhà nước, phù hợp với giá trị văn hóa xã hội. Nói cách khác, tri thức pháp luật gia tăng yếu tố trí tuệ và văn hóa pháp lý cho doanh nhân. Đồng thời, đạo đức doanh nhân – bộ phận của văn hóa doanh nhân, có mối quan hệ chặt chẽ với ý thức pháp luật. Sự hiểu biết pháp luật, tư tưởng, tình cảm pháp luật đúng đắn là động cơ thôi thúc doanh nhân thực có những hành vi chuẩn mực phù hợp với những giá trị pháp lý, giá trị

văn hóa đạo đức của xã hội. Trên nền tảng của ý thức pháp luật, tuân theo yêu cầu tối thiểu, trở thành yêu cầu tối đa của các chuẩn mực đạo đức văn hóa doanh nhân là quá trình đi từ cái phổ biến đến cái đặc thù trong nhân cách doanh nhân. Đối với người lao động, tri thức pháp luật đưa lại cho họ hành vi pháp luật và lối sống theo pháp luật trong mối quan hệ lao động giữa người lao động và người quản lý, trong quy trình thực hiện sản xuất, hình thành hành vi ứng xử tự giác, văn hóa trong các mối quan hệ bên trong doanh nghiệp. Có tri thức pháp luật phong phú gắn với tư tưởng, tình cảm pháp luật tích cực sẽ giúp doanh nghiệp có bản lĩnh trong hoạch định và thực hiện sứ mạng, mục tiêu kinh doanh vì lợi ích quốc gia, dân tộc.

3.2. Yêu cầu các doanh nghiệp thực hiện hành vi pháp luật tích cực, tức là kinh doanh đúng pháp luật, hình thành thói quen kinh doanh theo pháp luật

Từ cách ứng xử trong nội bộ doanh nghiệp đến xây dựng và phát triển thương hiệu, trong các hoạt động marketing, hoạt động đàm phán và thương lượng, định hướng tới khách hàng, doanh nghiệp phải luôn hướng tới khách hàng, đối tác, coi khách hàng là trung tâm; người lao động là cội rễ để giải quyết các mối quan hệ trên nền tảng của các chuẩn mực pháp luật một cách tự giác. Đó chính là biểu hiện của văn hóa pháp lý doanh nghiệp. Vì vậy, xây dựng nhân cách doanh nhân, phẩm giá và trình độ doanh nhân, hình thành trách nhiệm doanh nhân đối với gia đình và Tổ quốc cần phải gắn với việc xây dựng văn hóa pháp luật cho doanh nhân; coi văn hóa pháp luật doanh nhân là một bộ phận không thể thiếu trong cấu trúc văn hóa doanh nhân nói riêng và văn hóa kinh doanh nói chung. Hành vi pháp luật của doanh nhân thể hiện cách thức, khả năng và trình độ sử dụng các công cụ pháp luật của bản thân nhà lãnh đạo doanh nghiệp trong quá trình đấu tranh vì công lý, bình đẳng và tiến bộ xã hội, theo định hướng chân - thiện - mỹ. Khi lãnh đạo doanh nghiệp biết sử dụng các công cụ pháp luật một cách tự giác vào hoạt động kinh doanh thì tạo ra sự tích cực trong việc thực hiện pháp luật, thể hiện sự thống nhất về lợi ích, hướng tới sự công bằng, "sống và làm việc theo pháp luật", hành động kinh doanh không chỉ vì lợi nhuận mà còn hướng tới các giá trị nhân văn, vì sự phát triển con người – xã hội. Do đó, ngày 26-9-2016, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 1846 chọn ngày 10-11 hằng năm là Ngày Văn hóa doanh nghiệp Việt Nam.

3.3. Hình thành lối sống theo pháp luật cho đội ngũ doanh nhân

Ngày 13/10 hàng năm trở thành Ngày Doanh nhân Việt Nam kể từ năm 2004 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, nhằm khuyến khích và tôn vinh vai trò quan trọng của đội ngũ doanh nhân vì những cống hiến, đóng góp cho phát triển đất nước. Cộng đồng doanh nhân ở nước ta có số lượng hàng triệu người, với tính chất, phương thức kinh doanh khác nhau. Lối sống theo pháp luật của người lãnh đạo doanh nghiệp gắn với hành vi pháp luật, hình thành văn hóa pháp luật. Biểu hiện đặc trưng lối sống của doanh nhân là cách xử sự của họ trong những mối quan hệ kinh doanh. Vì vậy, lối sống theo pháp luật của doanh nghiệp phải luôn dựa trên nền tảng ý thức pháp luật cùng hệ thống pháp luật và các thiết chế pháp luật cầu nhà nước. Trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, quan hệ với đối tác, khách hàng, nhà nước…doanh nhân bộc lộ một cách tự giác thói quen "sống và làm việc theo pháp luật". Lối sống theo pháp luật của doanh nhân thể hiện lối sống có văn hóa, có thể "lây lan", phổ biến và tạo nên một môi trường cộng đồng doanh nghiệp lành mạnh, hướng tới xã hội hóa hành vi pháp luật trong doanh nghiệp. Thậm chí, khi cộng đồng doanh nhân, doanh nghiệp xây dựng lối sống theo pháp luật có nghĩa là tham gia vào quá trình xây dựng các chuẩn mực pháp luật cho nhà nước. Nếu dựa trên nền tảng tư tưởng pháp luật khoa học, tiên tiến thì lối sống theo pháp luật cũng dễ dàng hình thành. Ngược lại, nếu có lối sống theo pháp luật thì chủ thể doanh nghiệp sẽ có ý thức bảo vệ, xây dựng, phát triển các giá trị pháp luật, văn hóa. Có thể thấy một cách rõ ràng, thông qua triết lý kinh doanh, mục tiêu kinh doanh, chiến lược, đạo đức kinh doanh, các công ty chứng minh tuyên ngôn về việc thực hiện lối sống theo pháp luật trong hoạt động kinh doanh. Tuy nhiên, tuyên ngôn này còn phải được kiểm nghiệm bằng thực tiễn kinh doanh của các công ty, đúng như câu nói của William S. Paley, nhà sáng lập Tập đoàn CBS: Phần lớn đức hạnh bắt nguồn từ những thói quen tốt [3].

Xem tiếp trang 341